

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Việt Anh.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên họp: Bà Phạm Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 59/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 57/2025/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1987.

ĐKKHKT: thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh B.

Hiện nay đang ở nước ngoài.

- **Anh Dương Công H**, sinh năm 1972.

ĐKKHKT: thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh B.

Địa chỉ tạm trú hiện nay: khu 15, xã C, huyện L, tỉnh P.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1959

ĐKKHKT: xóm T, xã M, huyện Y, tỉnh N.

(Các đương sự đều đề nghị giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai tiếp theo, chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày 09/3/2010 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Q. Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh D. Sau đó chị Nguyễn Thị L đi xuất khẩu lao động tại nước ngoài, từ đó đến nay giữa hai vợ chồng thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng ngày

càng xa cách. Anh chị đã nhiều lần cố gắng hàn gắn quan hệ hôn nhân nB không thành. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H xác nhận vợ chồng có 03 con chung là cháu Dương Thị Ngọc S, sinh ngày 14/7/2006; cháu Dương Công C, sinh ngày 03/10/2008 và cháu Dương Công D, sinh ngày 03/11/2013. Cháu S hiện nay đã thành niên nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, chị L và anh H hóa thống nhất thỏa thuận giao cháu C và cháu D cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay chị L đang ở nước ngoài nên anh chị thống nhất thỏa thuận tạm giao cháu C và cháu D cho bà Nguyễn Thị B (mẹ đẻ chị L) nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi chị L trở về Việt Nam.

Về tài sản chung: chị L và anh H hóa thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung, công sức đóng góp: chị L và anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và các chi phí tố tụng khác: chị L và anh H hóa thống nhất anh H chịu toàn bộ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị B trình bày: bà là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị L. Về việc chị L và anh H ly hôn bà hoàn toàn tôn trọng nguyện vọng của anh chị, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về con chung bà B hoàn toàn nhất trí với thỏa thuận giữa chị L, anh H. Bà B đồng ý sẽ thay mặt chị L chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C và cháu D trong thời gian chị L ở nước ngoài cho đến khi chị L về nước. Trong thời gian bà B chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C và cháu D thì bà không yêu cầu ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị L, anh H hóa đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị. Bà B đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt bà.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H. Về con chung: giao cháu C và cháu D cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Trong thời gian chị Nguyễn Thị L ở nước ngoài, tạm giao cháu C và cháu D cho bà Nguyễn Thị B tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi chị Nguyễn Thị L về nước đón cháu. Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: không đặt ra xem xét. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: anh Dương Công H chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P, Tòa án nhân dân tỉnh P nhận định:

Trong hồ sơ thể hiện Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 13/2/2025 có chứng thực của Văn phòng kinh tế - văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, Đài Loan. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về quan hệ hôn nhân: quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó, việc chị L và anh H hóa thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Từ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H có 03 con chung là cháu Dương Thị Ngọc S, sinh ngày 14/7/2006; cháu Dương Công C, sinh ngày 03/10/2008 và cháu Dương Công D, sinh ngày 03/11/2013. Cháu S hiện nay đã trưởng thành nên chị L và anh H không yêu cầu giải quyết. Sau khi ly hôn chị L và anh H thống nhất thỏa thuận giao cháu C và cháu D cho chị L chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay chị Nguyễn Thị L ở nước ngoài, chị L và anh H thống nhất đề nghị Tòa án tạm giao cháu C và cháu D cho bà Nguyễn Thị B tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi chị Nguyễn Thị L trở về Việt Nam. Xét thấy, thỏa thuận của chị L, anh H, bà phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: chị L và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí tố tụng khác: anh Dương Công H chịu toàn bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H.

[2] Về con chung: Công nhận thỏa thuận về nuôi con chung giữa chị Nguyễn Thị L và anh Dương Công H. Giao cháu Dương Công C, sinh ngày

03/10/2008 và cháu Dương Công D, sinh ngày 03/11/2013 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hóa không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L.

Tạm giao cháu C và cháu D cho bà Nguyễn Thị B được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong thời gian chị L ở nước ngoài cho đến khi chị L trở về Việt Nam.

Anh Dương Công H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, công nợ chung, công sức đóng góp: không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Dương Công H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận anh Dương Công H (do chị Lê Thị Thanh H nộp thay) đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000609 ngày 17/4/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh P.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục D thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh P;
- UBND xã T;
- Dương sự;
- Lưu: AV, HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Viết Anh